KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN10

Thứ hai ngày 7 tháng 11 năm 2022

Sáng- Tiết 1: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với người làm vườn.**

Đ/c Quỳ thực hiện

Tiết 2 TOÁN

**Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100( Tiết 1- Tr.58,59)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện tìm kết quả phép cộng trong phạm vi 100 (cộng có nhớ dạng 37 + 25 dựa vào cách cộng có nhớ trong phạm vi 20).

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học. *Quan tâm HDHSKT làm bài tập 1,2*

**II. Đồ dùng dạy học:**

Gv: Bài giảng điện tử, máy chiếu, phiếu BT

HS: Các thẻ chục que tính, 12 que tính rời, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học :**

***1.HĐ khởi động:***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cho HS chơi trò chơi: Ai nhanh– Ai đúng  - GV giới thiệu trò chơi, luật chơi.  - giới thiệu bài: GV dẫn dắt vào bài mới  ***2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:*** | - 2 đội - mỗi đội 3 H S  - HS chơi  - 1 HS đánh giá 2 đội chơi và bình chọn nhóm chơi tốt nhất.  - HS đọc nối tiếp tên đầu bài. |
|
| - T/c cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi: *Em dự đoán xembạn sẽ làm gì để tìm được kết quả của phép tính 37+25?*  - Y/C HS sử dụng que tính, hay khối lập phương để tìm kết quả 37+25 theo nhóm đôi.  - Gọi 1,2 nhóm khác nêu ý kiến đánh giá  - Vậy kết quả của phép tính 37 + 25 bằng bao nhiêu?  - GV HD HS cách đặt tính và tính theo cột dọc.  - Gọi HS nhắc lại nối tiếp cách tính  **-** GV chốt : Phép tính 37 +25: Đây là phép cộng dạng số có 2 chữ số với cho số có 2 chữ số trong phạm vi 100 có nhớ  ***3. Hoạt động luyện tập, thực hành:***  Bài 1: Tính  -Y/c hs mở SGK trang 59 để đọc thầm bài 1.  - GV hỏi: Bài tập 1 yêu cầu gì?  - Các phép tính này được viết như thế nào?  - Gọi 4 HS chia sẻ , mỗi hs một phép tính.  - Yêu cầu HS đổi phiếu kiểm tra bạn  *Quan tâm HDHSKT làm bài tập*  - GV biểu dương khen ngợi qua hoạt động làm phiếu.  *-* GV chốt kiến thức chung:  *+ Thực hiện cộng từ phải sang trái, thực hiện cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục, lưu ý nhớ cộng thêm 1 chục vào hàng chục*  *+ Khi viết, ta viết các chữ số thẳng cột với nhau* | - HS quan sát và trả lời câu hỏi  - HS thảo luận nhóm đôi TL câu hỏi  - 1 nhóm lên bảng chia sẻ cách thực hiện  - HS trả lời  Bằng 62  HS theo dõi  - HS nối tiếp chia sẻ cách tính  - Cả lớp dùng bảng con thực hiện 1 trong số các ví dụ vừa tìm đc  - 1 HS đọc to, cả lớp theo dõi.  - 4 HS lên bảng  - HS nêu ý kiến đánh giá bài của bạn  - HS nêu cách tính của phép thứ nhất.  ( 32+29 )  - HS TL  *Cách đặt tính, Nhớ 1 cộng thêm vào hàng chục*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 32 | 15 | 36 | 67 | | + 29 | +38 | +47 | +17 | | 61 | 53 | 83 | 84 | |
| ***4. HĐ tổng kết – vận dụng:***  \*Tổ chức trò chơi“Cây hoa điểm tốt”  - GV giới thiệu tên trò chơi: ***“****Cây hoa điểm tốt”*  - GV nêu luật chơi,tổ chức cho HS chơi.  - Tổng kết trò chơi.  Qua bài học hôm nay các em biết về những gì? | - HS thực hiện chơi  - HS lắng nghe  - Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

Tiết 3, 4: TIẾNG VIỆT

**Bài 10: Vui đến trường**

**Chia sẻ và đọc: Bài hát tới trường**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài, Nhận biết các từ chỉ sự vật và từ chỉ đặc điểm.

- Rèn kỹ năng đọc đúng, Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ khích lệ các bạn nhỏ đến trường, chăm ngoan, sạch đẹp, yêu thương bạn bè.

- Bồi dưỡng sự ham học, chăm ngoan, yêu thương bè bạn. *Quan tâm HDHSKT luyện đọc đúng bài*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:tranh minh hoạ

- HS: SGK,VBT

**III.Các hoạt động dạy – học:**

1. ***Hoạt động khởi động:- chia sẻ chủ điểm***

Hát bài: Em yêu trường em.

*\* Chia sẻ về chủ điểm.*

**-** GV mời 2 HS tiếp nối nhau đọc nội dung 2 BT trong SGK.

GV hướng dẫn HS quan sát tranh phần *Chia sẻ*, nêu nội dung các bức tranh, cho biết các bạn nhỏ đang làm gì, vẻ mặt của các bạn như thế nào.

- GV chốt: Các bạn nhỏ trong tranh cùng nhau đi học, đọc sách, ngồi trong lớp học bài và vẻ mặt của các bạn rất vui vẻ.

- GV dẫn vào chủ điểm *Vui đến trường*..Giới thiệu bài: HS quan sát tranh minh hoạ nêu nội dung tranh.

***2.HĐ hình thành kiến thức mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| Giới thiệu bài: HS quan sát tranh minh hoạ nêu nội dung tranh.  - GV đọc mẫu bài *Bài hát tới trường*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp câu, tìm từ khó, luyện đọc:  - Luyện đọc đoạn; + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 5 HS đọc nối tiếp nhau 5 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. Luyện đọc câu khó.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  *Quan tâm HDHSKT khi đọc*  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  ***3.HĐ luyện tập - thực hành:***  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  BT 1:- GV nêu nhanh YC của BT 1, gọi HS trả lời, chốt đáp án, YC HS viết vào vở:  BT 2:- GV đọc CH của BT 2, mời một số HS trả lời.  - GV hướng dẫn HS: Câu hỏi *Là gì?*sẽ cho câu trả lời là sự vật, hiện tượng, con người, định nghĩa, v... Câu hỏi *Làm gì?*sẽ cho câu trả lời là hành động. Chỉ có câu hỏi *Thế nào?*mới cho câu trả lời về tính chất, đặc điểm của sự vật, hiện tượng, cho câu trả lời là các từ miêu tả.  - GV chốt đáp án: Các từ miêu tả đặc điểm ở BT 1 trả lời cho câu hỏi *Thế nào?*.  BT 3:GV mời 2 HS lên bảng, 1 em xếp các từ ngữ vào nhóm từ chỉ sự vật, 1 em xếp các từ ngữ vào nhóm từ chỉ đặc điểm.  - GV yêu cầu các HS còn lại làm BT vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của 2 bạn, nêu đáp án của mình.  - GV nhận xét, chữa bài:  + Từ ngữ chỉ sự vật: *áo quần, gương mặt, bàn chân, bầu trời, bài thơ, bạn bè*.  + Từ ngữ chỉ đặc điểm: *hay, đông đủ, vội, đẹp, trong xanh, sạch sẽ*. | - HS quan sát tranh, nêu nội dung tranh.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 5 HS đọc nối tiếp nhau 5 đoạn của bài.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi, làm VBT  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:   * HS 2: c) Bạn nhỏ thuộc lòng bài thơ trong đầu.   - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS nghe, trả lời CH, viết vào vở đáp án đúng.  - Một số HS trả lời CH.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - Các HS còn lại làm BT vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của 2 bạn, nêu đáp án của mình.  - HS nghe và sửa bài theo GV. |

***4. HĐTổng kết- Vận dụng:***

- *Em được học những gì trong bài hôm nay? Kể từ chỉ sự vật, đặc điểm?*

GDHS Yêu quý bản thân, chăm chỉ học hành, vui vẻ, vô tư, chân thật, biết yêu

thương mọi người xung quanh.

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS tích cực học, nhắc HS chăm chỉ luyện đọc , biết yêu thương giúp đỡ mọi người.

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

Chiều- Tiết 1 GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Giáo viên chuyên soạn giảng

Tiết 4: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

**Ôn tập và đánh giá chủ đề: Trường học( tiết 1)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

**-** Hệ thống được nội dung đã học về chủ đề Trường học: Một số sự kiện được tổ

chức ở trường; giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

**-** Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

**-** Biết cách thực hiện và nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

**II. Đồ dùng dạy – học :**

**-** GV:Máy tính, điện thoại thông minh

- HS : vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.

**III. Các hoạt động dạy – học :**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 3 TIẾNG VIỆT( TĂNG)

**Luyện viết: Những cây sen đá**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- HS viết được một đoạn bài: *Những cây sen đá.* Bài viết không mắc quá 5 lỗi . Phân biệt và điền đúng phụ âm l/n,

- Rèn kỹ năng viết đúng, trình bày sạch đẹp.

- GD HS rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận. Giáo dục ý thức giữ vở sạch , viết chữ đẹp.

*Quan tâm HDHSKT khi viết bài*

**II. Đồ dùng dạy - học:**

- GV: Bài tập viết lên bảng phụ

- HS: bảng con

**III. Các hoạt động dạy - học:**

***1. HĐ Khởi động :***GV nêu mục đích yêu cầu của tiết học.

*\* Giới thiệu bài :*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 2. Hình thành kiến thức mới.  HD nghe - viết: Viết bài: Những cây sen đá  - GV gọi HS đọc đoạn 3 bài Những cây sen đá , yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài:  Bài gồm mấy câu?  - Tìm những từ khó dễ viết sai?( tách, treo lên, mừng rơi nước mắt, …  Việt đã làm gì khi nhận được chậu sen đá?  Câu văn nào cho thấy bố Việt rất xúc động khi có ai khen chậu sen đá đẹp?  Đoạn viết này có nội dung gì?  Khi viết bài ta cần viết hoa chữ nào? Vì sao  3.HĐ Luyện tập, thực hành.  GV đọc cho HS viết vở  - GV đọc thong thả từng từng câu cho HS viết vào vở , Quan tâm HSKT( Có thể kết hợp nhìn sách vở)  GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc lại bài cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  \* HD dẫn làm bài tập  bài 1: Điền vào chỗ trống: l hay n (bảng phụ)  - lớp nhận xét  …ên bảng, …ên người, ấm …o, …o lắng  Đặt câu để phân biệt các cặp từ trên?  GV.nhận xét., nhắc HS lưu ý viết đúng chính tả, tìm thêm từ có phụ âm là l/n để phân biệt. | - Nghe đọc, 1 HS đọc đoạn. Lớp đọc thầm    **-**HS đọc bài- lớp đọc thầm  HS trả lời, nhận xét  -Hs tìm và luyện viết vào: bảng con    - Việt đã chăm sóc và tách cây ra được nhiều chậu cây khác.  KHi cháu mang….thay đổi cháu | |
| + Nội dung: Đoạn văn nói về việc đã làm với cây sen đá và cảm xúc của bố Việt trước thay đổi của con  Viết hoa đầu câu, tên riêng,  HS nghe viết vào vở TV(T)  - HS nghe- viết bài  Cả lớp làm vào vở, 2HS chữa bài |

***4. HĐ tổng kết - vận dụng*:**

*- Em học được gì qua bài học hôm nay? GDHS* ý thức giữ vở sạch , viết chữ đẹp *chăm chỉ học tập, yêu kính thầy cô, có ý thức vươn lên trong cuộc sống*

- Nêu lại cách viết tiếng HS còn viết sai nhiều.

- Cho HS viết bảng con những tiếng HS sai nhiều

- NX tiết học, tuyên dương những em có vở sạch viết chữ đẹp

**IV Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….………

Thứ ba ngày 8 tháng 11 năm 2022

Sáng: Tiết 1: TOÁN

**Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 ( tiết 2-tr 59 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng trong phạm vi 100 (cộng có nhớ).

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề.

- Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học. *Quan tâm HDHSKT làm bài tập 2*

**II. Đồ dùng dạy học:**

.GV: các thẻ chục que tính, 12 que tính rời; Bảng phụ

HS: các thẻ chục que tính, 12 que tính rời

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1.***HĐ Khởi động:***  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - Giới thiệu bài | - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*  - HS ghi tên bài vào vở. |
| ***2. HĐ Luyện tập, thực hành:***  Bài 2: Số?GV nêu BT.  - GV cho HS nối tiếp báo cáo kq   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 19 | 58 | 47 | 66 | | + 43 | + 26 | + 14 | + 25 | | 62 | 84 | 61 | 91 |   *Quan tâm HDHSKT thực hiện đặt tính*. GV theo dõi nhận xét  Bài 3- GV HDHS quan sát tranh minh họa, đọc bài toán.  - Yêu cầu HS phân tích đề toán.:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV bao quát lớp làm bài vào vở ô li.  - Gọi 1 HS lên bảng trình bày bài làm của mình.  - GV tổ chức thi đua báo cáo kết quả. Đánh giá 1 số bài của học sinh  - GVHD làm tương tự bài 2.  \*\*- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi vịt mang theo phép cộng trong dạng bài học, các con tìm kết quả đúng thì bắt được vịt , sai thì bị phạt theo yêu cầu của bạn thắng  - GV nêu rõ mục tiêu (củng cố kiến thức gì), luật chơi (như đã nêu), tổ chức chơi trong tiết học, cuối cùng có đánh giá kết quả.  ***3. HĐ tổng kết – vận dụng***  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV tóm tắt nội dung chính.  - HD chuẩn bị bài sau: Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 tiếp theo dạng 47 +5 | - HS xác định yêu cầu bài tập.  - HS làm việc cá nhân.  - Trình bày bài bảng con và trong vở.  - Lớp nhận xét, đối chiếu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 29 | 37 | 42 | | +47 | +54 | +36 | | 76 | 91 | 78 |   - HS làm việc cá nhân, quan sát tranh, đọc đề toán.  - Có 28 dê đen và 14 dê trắng Hỏi có tất cả bao nhiêu con dê?  - HS làm vào vở ô li.  *Có tất cả số dê là:*  *28 + 14 = 42 (con)*  *Đáp số: 42 con*  - Nhận xét bài trên bảng của bạn.  - Thông qua trò chơi:  + HS được củng cố kiến thức về phép cộng (qua 10) trong phạm vi 100;  - HS tham gia chơi theo cặp.  - HS nhắc lại tên bài.  - HS nêu cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 2,3: TIẾNG VIỆT

**Viết: Nghe viết: Bài hát tới trường.Chữ hoa: H**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 3 đoạn thơ đầu bài thơ Bài hát tới trường. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 4 chữ. Làm đúng BT điền chữ c / k, l / n, dấu hỏi / dấu ngã, viết đều nét và nối chữ đúng quy định.

- Biết viết các chữ cái H viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng Học tập tốt, lao động tốt cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

- Rèn kỹ năng viết đúng, trình bày sạch đẹp.

- GD cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận. *Quan tâm HDHSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:bảng phụ

- HS: VBTTV, bảng con

**III.Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động khởi động:***  - GV nêu mục đích và yêu cầu của bài học.  ***2 .HĐ hình thành kiến thức mới:***  *2. 1. Hướng dẫn nghe viết:*  - GV đọc mẫu 3 khổ thơ đầu bài *Bài hát tới trường*.  - GV mời 1 HS đọc lại 3 khổ thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  Khi viết bài thơ ta cần chú ý điều gì?  Luyện viết tiếng từ khó: quần áo, giữ gìn, trong xanh,..  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của 3khổ đầu bài thơ:  + Về nội dung: 3 khổ thơ đầu nói về ngày mới bắt đầu, các bạn nhỏ đến trường, giữ gìn vệ sinh, hỏi chuyện nhau về đồ dùng học tập.  + Về hình thức: 3 khổ thơ, mỗi khổ có 4 dòng, mỗi dòng có 4 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  *2.2. Đọc cho HS viết:*  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2. Quan tâm HSKT khi viết bài*  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  *2.3. Chấm, chữa bài*  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi  - GV chấm 5 – 7 bài, chữa bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  ***3.HĐ luyện tập - thực hành:***  *BT 2, 3:Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp với ô trống ( Bảng phụ)*  - GV YC của BT 2, 3 lên bảng, YC cả lớp đọc thầm, hoàn thành BT vào vở.  - GV mời một số HS lên bảng hoàn thành BT 2, 3.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.  - GV nhận xét, chữa bài.  ***4. Hướng dẫn viết chữ hoa H***  *4. 1. Hướng dẫn nghe viết:*  *-*Quan sát mẫu chữ hoa H  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ H:  + Độ cao 5 li, độ rộng 5 li. Cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2,5 li, gồm 3 nét.  - GV hướng dẫn HS cách viết chữ hoa H:  -HS viết bảng con  Quan sát cụm từ ứng dụng( Bảng phụ)  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: Học tập tốt, lao động tốt.  - GV giúp HS hiểu:  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:  Viết vào vở Luyện viết 2, tập một  - GV yêu cầu HS viết các chữ *H* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở. *Quan tâm HDHSKT*  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ vào vở.  Thu một số bài, nhận xét. |  |
| - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại 3 khổ thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - Viết hoa các đầu dòng thơ.  HS viết bảng con.  - HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của 3 khổ đầu bài thơ.  HS làm VBT. 2 HS làm bảng nhóm  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS quan sát, đọc thầm YC của BT, hoàn thành BT.  - Một số HS lên bảng hoàn thành BT.  - Một số HS nhận xét bài làm của các bạn trên bảng.  - HS lắng nghe, sửa bài.  HS thực hiện  HS thực hiện viết bảng con  - HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *H*.  - HS quan sát, lắng nghe  - HS viết các chữ H cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Học tập tốt, lao động tốt* cỡ nhỏ vào vở. |

***4. HĐTổng kết- Vận dụng:***

- *Em được học những gì trong bài hôm nay?*

GDHS Yêu lao động, chăm chỉ học hành làm theo lời dạy của Bác.

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS tích cực học, nhắc HS chăm chỉ luyện đọc, viết.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………

Tiết 4 ĐẠO ĐỨC

**Bài 4: Nhận lỗi và sửa lỗi( Tiết 3)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Nêu được một số biểu hiện của việc nhận lỗi và sửa lỗi. Nêu được vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi. Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi. Biết liên hệ, vận dụng đóng vai . Nói hoặc viết lời xin lỗi gửi đến người em mắc lỗi.

-Rèn KN trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

*-* Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**II. Đồ dùng dạy – học**:

- GV:Máy tính.

- HS : SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

**III. Các hoạt động dạy - học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.HĐ khởi động :***  - GV chiếu cho HS hát một bài hát :  Lớp chúng ta đoàn kết.  - Nhận xét,khen HS và giới thiệu vào tiết học  ***2.HĐ Luyện tập thực hành :***  - GV chiếu lên mần hình lần lượt từng ý sau đó gọi HS trả lời và lí giải theo cách hiểu của em.  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Chúng ta khi bất cứ làm việc gì cũng nên nhận lỗi và tìm cách sửa chữa sau khi mắc lỗi.  - GV trình chiếu tranh, yêu cầu HS nhận xét về hành vi xin lỗi của bạn trong từng tranh  - GV cho HS suy nghĩ, nhận xét từng bức tranh:  + Bạn 1: Nhận xét tranh 1  + Tranh 1: Làm bạn ngã, dìu bạn dậy rồi xin lỗi -> Đồng tình.  + Bạn 2: Nhận xét tranh 2  + Tranh 2: Làm rơi đồ của bạn, xin lỗi trống không rồi bỏ đi -> Không đồng tình.  + Bạn 3: Nhận xét tranh 3  + Tranh 3: Làm rách truyện của bạn, dán lại cho bạn -> đồng  + Bạn 4: Nhận xét tranh 4  + Tranh 4: Xin lỗi chị với thái độ khó chịu -> Không đồng tình.  - GV cùng cả lớp nhận xét, đánh giá và kết luận.  Bài tập 3: GV HD HS xử lí từng tình huống:  GV gọi Hs nối tiếp nêu các tình huống  + Tình huống 1, 2, 3.  - GV cùng cả lớp nhận xét, kết luận.  Bài tập 4: GV khuyến khích HS chia sẻ về một lần em đã biết hoặc chưa biết nhận lỗi, sửa lỗi. HS TH nói lời xin lỗi gửi đến người mắc lỗi.  - GV lắng nghe, khen ngợi các bạn đã có tinh thần chia sẻ, thừa nhận cái sai và sửa lỗi. Trong cuộc sống ai cũng có lần mắc lỗi, nếu biết nhận lỗi và sửa lỗ bản thân luôn tiến bộ và được bạn bè, mọi người yêu quý.  ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng:***  - GV cho HS để kể câu chuyện Bạn Cáo cho người thân nghe hoặc quay video gửi cô giáo.  - GV hướng dẫn HS về nhà viết lời xin lỗi và gửi đến người mà em mắc lỗi. ( Chụp gửi zalo để GV nhận xét). Gọi HS đọc nối tiếp: Lời khuyên- SGK T. 23:  - GV kết luận.Nhận xét tiết học, dặn dò. | - HS hát, vận động theo.  - HS trình bày kết quả  - HS lắng nghe GV và các bạn nhận xét.  + Tranh 1: Làm bạn ngã, dìu bạn dậy rồi xin lỗi -> Đồng tình.  + Tranh 2: Làm rơi đồ của bạn, xin lỗi trống không rồi bỏ đi -> Không đồng tình.  + Tranh 3: Làm rách truyện của bạn, dán lại cho bạn -> đồng tình  + Tranh 4: Xin lỗi chị với thái độ khó chịu -> Không đồng tình.  - Hs nêu cách xử lí tình huống.  - HS lắng nghe lời nhận xét của GV.  - HS xung phong chia sẻ  - HS lắng nghe nhận xét của GV  HS thực hiện  Hs nêu cách xử lí từng tình huống  Nhận xét, bày tỏ ý kiến  Hs chia sẻ trước lớp  HS kể chuyện bạn Cáo  - Về nhà HS viết lời xin lỗi  - HS nghe GV kết luận bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

# Chiều: Tiết 1 CÂU LẠC BỘ TIẾNG VIỆT

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố và mở rộng các vốn từ đã học cho HS

**-** Củng cố kĩ năng nói, viết thành câu.

- Giáo dục HS yêu Tiếng Việt. *HSKT luyện đọc 1 đoạn em thích.*

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: phiếu các câu hỏi đính lên cây để HS bốc thăm

HS : Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học :**

***1. Hoạt động Khởi động***

- TBHT điều hành HS thực hiện hoạt động “ Lời mời chơi” mời bạn nói về các từ chỉ sự vật bạn đã học

GV. Giới thiệu nội dung chương trình tiết học

***2. HĐ luyện tập thực hành***

*2.1. HS bốc thăm và trả lời câu hỏi*

Câu 1:Đọc Bài hát tới trường và cho cô biết các bạn nhỏ rủ nhau đi đâu ?

Câu 2: Các bạn nhỏ hỏi nhau những gì trên đường?

Câu 3: Từ in đậm trong câu dưới đây miêu tả đặc điểm của sự vật nào?

Bầu trời **trong xanh**

Câu 4: Từ **buồn bã** là từ thuộc nhóm từ nào em đã học?

Câu 5 : Đặt câu hỏi cho bộ phận được gạch chân

Cây hoa hồng dang tắm nắng.

Câu 6. Hoàn thành câu theo mẫu Ai thế nào? Cô giáo ………………………

Câu 7: Đặt 1 câu theo mẫu Ai thế nào? để nói về một bạn nam trong lớp?

Câu 8. Nêu tên 3 hoạt động của người chiến sĩ cứu hỏa?

Câu 9 . Tìm từ không chỉ sự vật trong dãy từ sau:

gió, tưới cây, vườn cải, cây hồng, lao tới,vui đùa, nhớ thương, rau cải.

Câu10 :Đặtcâu hỏi cho bộ phận được in đậm:

Bố em **rất phúc hậu.**

Câu11 :Nói 1 câu có từ chỉ đặc điểm của người thân của em?

Câu 12: Trong bài “Đến trường” có những nhân vật nào?

Câu 13:Theo em, mẹ dẫn cậu bé đễn trường làm gì?

Câu 14: Đặt câu hỏi cho bộ phận câu in đậm:

Hải **là cậu bé vẽ bức tranh bàn tay**.

Câu 15 :Khi đi thăm các lớp học đọc, học toán cậu bé nói gì?

Câu 16 :Cô Hiệu trưởng đã làm gì để cậu bé thích đi học?

Câu 17 :Qua cậu chuyện em thấy được điều gì?

Câu 18 : Đặt 1 câu có từ vui vẻ?

*HSKT luyện đọc 1 đoạn em thích*

2.2 ***Trò chơi: Ai nhanh ai đúng***

HS chơi theo từng cặp

1HS đọc đoạn bất kĩ một câu hoặc một dòng trong bài- HS khác nêu tên bài tập đọc có chứa nội dung vừa đọc.

Nhận xét, khen ngợi HS

***3. Hoạt động tổng kết***

Nhận xét tiết học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Tiết 2: TOÁN ( TĂNG)

**Ôn bài toán nhiều hơn**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết được bài toán về nhiều hơn.Biết giải và trình bày bài giải bài toán về nhiều hơn. Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hàng ngày trong gia đình, cộng đồng.

***-***Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo. Phát triển năng lực Toán học.

***-***Chăm chỉ: Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học. *HDHSKT đọc và làm phép tính bai 1*

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: Hệ thống bài tập

HS: Vở ghi.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1.Hoạt động 1: Khởi động*** | | |
| *-*Nêu lại các bước giải của bài toán nhiều hơn?  - GV dẫn dắt vào bài | | -HS nêu |
| ***2. Hoạt động 2: Luyện tập, thực hành***  Bài 1: Hà có 9 con tem, Linh có nhiều hơn Hà 8 con tem. Hỏi Linh có bao nhiêu con tem?  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn Linh có bao nhiêu con tem ta làm thế nào?  GV yêu cầu HS làm bài vào vở .  *Quan tâm HDHSKT*  - GV nhận xét - GV chốt  - Đổi bài kiểm tra sau.  Bài 2  Ngăn trên có 21 quyển sách, ngăn dưới có nhiều hơn ngăn trên 37 quyển sách. Hỏi ngăn dưới có bao nhiêu quyển sách?  -Cho HS TL nhóm 2 phân tích đề?  -GV chữa bảng lớp  - Bài toán trên thuộc dạng toán gì?  Bài 3: Tâm có 26 bông hoa. Nga có nhiều hơn Tâm 12 bông hoa. Hỏi Nga có bao nhiêu bông hoa?  \* Bài toán trên thuộc dạng toán gì?  Bài 4: Bà em năm nay 67 tuổi. Bà hơn mẹ 34 tuổi. Hỏi mẹ em năm nay bao nhiêu tuổi?  -GV chấm nhận xét.  ***3.Hoạt động 3: Vận dụng***  Bài 5: An cao 82 cm. Lâm cao hơn An 17cm. Hỏi Lâm cao bao nhiêu xăng –ti-mét?  -Tổ chức cho HS chia sẻ KQ  -GV nhấn mạnh cao hơn, dài cũng có nghĩa là nhiều hơn, nặng hơn...cũng là nhiều hơn.  Y/C học sinh nêu ví dụ về bài toán về nhiều hơn qua một số hình ảnh thực tế có từ: Lớn hơn, dài hơn, cao hơn, nặng hơn….  -GV lưu ý HS danh số ở phép tính, đáp số. | | - HS làm việc cá nhân, đọc đề toán.  - HS tìm hiểu yêu cầu bài.  -HS nêu.  Hà : 9 con tem  Linh nhiều hơn Hà: 8 con tem  Linh: ? con tem  - Lớp làm bài vào vở.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Linh có số con tem là:  9 + 8 =17 (con)  Đáp số: 17 con tem  - HS làm việc cá nhân, đọc đề toán.  - HS tìm hiểu yêu cầu bài.  -HS nêu.  Ngăn trên : 21 quyển  Ngăn dưới nhiều hơn ngăn trên: 37 quyển  Ngăn dưới: ? quyển sách  - Lớp làm bài vào vở.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Ngăn dưới có số quyển vở là:  21 + 37 =58 (quyển)  Đáp số: 58 quyển sách  -HS đổi vở kiểm tra  -HS đọc phân tích bài toán  - Nêu tóm tắt, xác định dạng toán.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Nga có số bông hoa là:  26 + 12=38 (bông)  Đáp số: 38 bông hoa  - 1 HS làm bảng  - HS giải vở  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Mẹ có số tuổi là:  67 – 34 = 33 (tuổi)  Đáp số: 33 tuổi  - HS giải vở  -HS làm vào vở.  -HS chia sẻ KQ |
| ***4.Hoạt động 4: HĐ tiếp nối*** | | |
| -Hôm nay chúng ta ôn dạng toán gì?  - Giáo viên nhận xét tiết học | -HS trả lời  -HS lắng nghe | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**Học đạo đức Bác Hồ Bài 3: Giờ nào việc nấy**

**Phòng tránh đuối nước: Tình huống 8: Phòng tránh đuối nước ở đầm**

**A. Học đạo đức Bác Hồ Bài 3: Giờ nào việc nấy**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Hiểu được một nét tính cách, lối sống văn minh của Bác Hồ đó là luôn giữ thói quen đúng giờ mọi lúc mọi nơi.

- Thấy được lợi ích của việc đúng giờ, tác hại của việc chậm trễ, sai hẹn.

- Thực hành, ứng dụng bài học về thói quen đúng giờ từ câu chuyện vào cuộc sống của bản thân các em.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống dành cho HS lớp 2.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động mở đầu****.*  . Đối với Bác, thời gian là vàng. Câu chuyện “Luôn giữ thói quen đúng giờ” kể về phẩm chất đó của Bác.  ***2. Tìm hiểu bài học:*** *“Luôn giữ thói quan đúng giờ”*  - GV kể câu chuyện *Luôn giữ thói quen đúng giờ.*  - YC thảo luận nhóm đôi, trả các câu hỏi:  Câu 1: Trong câu chuyện này, vì sao anh em phục vụ lại gọi Bác là “Chiếc đồng hồ chính xác”?  Câu 2: Có lần đi họp gặp bão, cây đổ ngổn ngang trên đường, Bác có tìm cách đến cuộc họp đúng giờ được không?  Câu 3:Trong thời kì kháng chiến, khi không tiện đi ô tô, Bác đã dùng các phương tiện gì để tìm cách đi lại cho được chủ động hơn?  Câu 4: Bài học cuộc sống được gửi gắm qua câu chuyện này là gì? Hãy nêu ý nghĩa của câu chuyện.  - GV gọi các nhóm trình bày  - GV chốtND- GDHS.  ***3. Hoạt động Luyện tập:***  - GV gọi HS nối tiếp đọc các câu hỏi và trả lời:  + Câu 1: Có bao giờ em đến lớp muộn không? Trong trường hợp em đến lớp muộn, cô giáo và các bạn thường nói gì với em?  + Câu 2: Em kể câu chuyện về một lần mình từng bị trễ giờ?  + Câu 3: Em hãy nêu ích lợi của việc đúng giờ trong khi: đi học, đi chơi cùng các bạn, đi ngủ, thức dậy.  + Câu 4: Em hãy nêu những tác hại nếu chúng ta không đúng giờ: đi học, đi chơi cùng các bạn, đi ra sân bay, đi tàu.  - GV gọi HS chia sẻ. GV nhận xét.  ***4. Hoạt động Vận dụng.***  - GV gọi HS đọc yêu cầu:Em hãy lập một thời gian biểu trong một ngày  - Sau khi lập thời gian biểu, hãy chia sẻ với các bạn theo nhóm 4 về thời gian biểu của mình.  - GV gọi một số HS chia sẻ thời gian biểu của mình, góp ý nếu thời gian biểu đó chưa hợp lý.  *5****.Hoạt động tổng kết***  - Câu chuyện có ý nghĩa gì? GV chốt nội dung bài.  - Nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - Gọi 1 HS khác đọc bài  - HS lắng nghe  - HS đọc bài, các HS khác đọc thầm  - HS thảo luận nhóm đôi  - Các nhóm bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời cá nhân.  - HS khác lắng nghe  - HS lắng nghe  - 1-2 HS đọc yêu cầu  - Chia sẻ trong nhóm  - 1 số HS chia sẻ trước lớp.  - HS trả lời  - HS lắng nghe |

**B.Phòng tránh đuối nước: Tình huống 8: Phòng tránh đuối nước ở đầm**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh tìm hiểu nguyên nhân xảy ra tai nạn đuối nước ở đầm, biết cách phòng chống đuối nước ở đầm.

- Rèn kĩ năng phòng chống đuối nước ở đầm

- Giáo dục HS có ý thức thực hiện an toàn cho bản thân và cho người khác.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách hướng dẫn phòng tránh đuối nước

- Học sinh: Sách hướng dẫn phòng tránh đuối nước

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.HĐ mở đầu .Giới thiệu bài*** |  |
| ***2. HĐ hình thành kiến thức mới*** |  |
| *2.1. Tìm hiểu nguyên nhân*  -GV đọc tình huống sgk trang 29 |
| - HS nghe  -HS thảo luận nhóm 4 nội dung bài tập 1 sgk trang 29 |
|  |
| - GV nhận xét  \* Kết luận: Nguy cơ có thể xảy ra tai nạn với Phú : bơi ra đầm hái hoa, có thể bị chuột rút. | -Đại diện các nhóm trả lời |
| -HS khác nhận xét |
|  |
| *2.2.Thực hành - Cách xử lí* |  |
| GV nêu yêu cầu bài tập 2 | HS nắm yêu cầu |
| -  - Yêu cầu HS thảo luận cách chọn của bạn có lợi gì?  - Hậu quả có thể xảy ra với các bạn nhỏ ở đầm nước sâu. Nếu có mặt ở đó, em sẽ khuyên các bạn điều gì? | HS thảo luận nhóm 2 nội dung bài tập 2 sgk trang 29 |
| - Đại diện các nhóm trả lời  - HS thảo luận nhóm 4 bài tập 3( tr. 29)  - Đại diện các nhóm trả lời -HS khác nhận xét |
| \*Kết luận: |  |
| *2.3.Trải nghiệm cá nhân* |  |
| \*Mục tiêu: HS rút ra bài học để phòng tránh đuối nước trong bể gia đình |  |
| \*Cách tiến hành: |  |
| - GVnêu yêu cầu bài tập 4( 29) | - HS nắm yêu cầu |
|  | -HS nêu các cách xử lí khi gặp những nguy cơ có thể xảy ra đuối nước ở đầm |
| \*Kết luận: GV đọc ghi nhớ sgk tr.31 | -HS khác nhận xét. |
| *2.4.Ứng dụng/ Trải nghiệm sáng tạo*  - GV yêu cầu về nhà HS tìm hiểu xung quanh nơi ở, trường học ….  + Có đầm không?  + Các nguy cơ có thể xảy ra tai nạn đuối nước ở đầm.  + Cách phòng chống đuối nước ở đầm. | -HS tìm hiểu xung quanh nơi ở, trường học …. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Thứ tư ngày 9 tháng 11 năm 2022

Sáng:Tiết 1: TOÁN

**Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100( TT) ( Tiết 1-Tr. 60 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nhận biết và tìm được kết quả các phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 dạng 47+5 dựa vào phép cộng có nhớ trong phạm vi 20

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sang tạo.

- Chăm chỉ: Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học. *Quan tâm HSKT làm BT1*

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV - Bài giảng điện tử, các thẻ chục que tính, 12 que tính rời .

. HS :- Các thẻ chục que tính, 12 que tính rời, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học :**

***1.HĐ khởi động:***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV cho HS chơi trò chơi: **Ai nhanh – Ai đúng**  - GV giới thiệu trò chơi. Nêu luật chơi.  -GV đưa 1 số phép cộng khi đặt tính sai hoặc quên không nhớ để học sinh tìm  - GV tổng kết trò chơi, chọn đội thắng cuộc và khen HS.  - GV giới thiệu và ghi bài.  ***2.HĐ hình thành kiến thức mới:***  \* Giới thiệu pt: 47+5 và thao tác tìm kết quả bằng đồ dùng  - T/c cho HS thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi:  - Vậy kết quả của phép tính 47 + 5 bằng bao nhiêu?  - GV chốt và khen ngợi học sinh  **-** GV HD HS cách đặt tính và tính theo cột dọc.  - GV chốt cách thực hiện đúng ghi lên bảng  - Gọi HS nhắc lại nối tiếp cách tính  **-** GV chốt : Phép tính 47 +5: *Đây là phép cộng dạng số có 2 chữ số với cho số có 1 chữ số trong phạm vi 100 có nhớ*  - Y/C học sinh nêu vài ví dụ về phép tính dạng 47+ 5.  - GV yêu cầu cả lớp dùng bảng con thực hiện 1 trong số các ví dụ vừa tìm đc | - HS lắng nghe  - 2 đội - mỗi đội 3 HS  - HS chơi  - 1 HS đánh giá 2 đội chơi và bình chọn nhóm chơi tốt nhất.  - HS đọc nối tiếp tên đầu bài.  - HS quan sát và trả lời câu hỏi  - HS sử dụng que tính, tìm kết quả 47+5 theo nhóm đôi  - 1 nhóm lên bảng chia sẻ cách thực hiện  - HS trả lời  Bằng 52  - HS nối tiếp chia sẻ cách tính  - HS TL: cộng từ phải sang trái. Cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục.  - Viết các chữ số ở kết quả - tổng- thẳng cột với các số ở trên- các số hạng  - 1 số HS nêu ví dụ  HS làm bảng con 1 phép tính. |
|
| ***3. Luyện tập, thực hành:***  Bài 1: Tính.  - Gọi 1 HS đọc đầu bài  - GV hỏi: Bài tập 1 yêu cầu gì?  - Y/C HS làm bài tập số 1 vào bảng con cá nhân**.** *Quan tâm HSKT*  -GV chốt kết quả đúng  *+ Thực hiện cộng từ phải sang trái, thực hiện cộng từ hàng đơn vị đến hàng chục, lưu ý nhớ cộng thêm 1 chục vào hàng chục*  *+ Khi viết, ta viết các chữ số thẳng cột với nhau*  ***4. Hoạt động tổng kết vận dụng :***  \*Tổ chức trò chơi“Cây hoa điểm tốt”  - GV giới thiệu tên trò chơi: ***“Cây hoa điểm tốt”***  - GV nêu luật chơi.  - Tổ chức cho HS chơi.  - Tổng kết trò chơi.  - GV nói kết thúc bài học: Như vậy cô và các em đã tìm hiểu xong bài: *Phép cộng có nhớ trong phạm vi 100.* | - 1 HS đọc to, cả lớp theo dõi.  - HS TL.  - 4 HS lên bảng trình bày trên bảng các .  - HS nêu ý kiến đánh giá bài của bạn   * Đổi chiếu kiểm tra sau.   - HS thực hiện chơi theo nhóm 4  - HS lắng nghe. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy :** | |

………………………………………………………………………………………

Tiết 2, 3: TIẾNG VIỆT

**Đọc: Đến trường**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc trôi chảy truyện .Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện.Nhận biết được dấu phẩy, tác dụng của dấu phẩy và biết cách dặt dấu phẩy để ngắt câu.

- Rèn kỹ năng đọc đúng, hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về một câu bé sắp vào lớp 1 ban đầu không thích đi học nhưng khi thấy đi học rất vui thì đã muốn đi học. Qua đó truyền cảm hứng cho các em đến trường

- Từ bài đọc GD KNS cho các em, biết liên hệ bản thân, yêu thích việc đến trường, tham gia những tiết học vui, cố găng học tập. *Quan tâm HSKTđọc đúng đoạn 1,2*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:Tranh minh hoạ, bảng phụ

- HS: BTTV

**III.Các hoạt động dạy – học:**

***1. Hoạt động khởi động:*** Y/c HS quan sát tranh

- GV nêu mục đích và yêu cầu của bài học.

|  |  |
| --- | --- |
| ***2. HĐ hình thành kiến thức mới:***  - GV đọc mẫu bài *Đến trường*.  HD HS luện đọc nối tiếp câu. Tìm từ khó, luyện đọc  - GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài đọc. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. - GV giải thích từ *hí húi*: dáng vẻ hơi cúi xuống, chăm chú làm việc gì đó.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3. *Quan tâm HSKT*  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  ***3.HĐ luyện tập - thực hành:***  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  GD KNS cho các em, biết liên hệ bản thân, yêu thích việc đến trường, tham gia những tiết học vui, cố găng học tập.  *\* Luyện tập( Bảng phụ ghi bài 1,2)*  BT 1:- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  BT 2:- GV mời 1 HS đọc YC của BT 2 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án: |  |
| + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - Cả lớp nghe GV nhận xét, chốt đáp án cùng GV.  - 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm bài vào VBT. 1,2 Hs làm bảng phụ  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe GV chốt đáp án, sửa bài vào vở.  - 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  1 HS chữa bài ( bảng phụ)  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe. |

***4. HĐTổng kết- Vận dụng:***

- *Em được học những gì trong bài hôm nay?*

GDHS Yêu ngôi trường, chăm chỉ học hành làm theo lời dạy của Bác.

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS GDKNS cho các em tích cực học, nhắc HS chăm chỉ luyện đọc , viết.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 4: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

**Ôn tập và đánh giá chủ đề: Trường học( tiết 2)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

**-** Nêu được ích lợi của những việc đã làm để giữ vệ sinh và an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.

**-** Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

Củng cố kĩ năng trình bày, chia sẻ thông tin, phân tích vấn đề và xử lí tình huống.

**-** Biết cáchthực hiện và nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia hoạt động ở trường.

**II. Đồ dùng dạy – học :**

**-** GV:Máy tính, ti vi

- HS : Sgk + vở Bài tập Tự nhiện và Xã hội 2.

**III. Các hoạt động dạy – học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.HĐKhởi động :***  - GV giới trực tiếp vào bài Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học (tiết 2)  ***2. Hình thành kiến thức mới :***  *2. 1. Thi “Hùng biện”*  + Mục tiêu: rèn luyện kĩ năng trình bày, phân tích vấn đề.  + Cách tiến hành:  Bước 1: Làm việc theo nhóm  - GV hướng dẫn HS: Nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng phân tích lợi ích của việc đã làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường và tập trình bày*.*  - GV quan sát, hướng dẫn thêm cho hs.  Bước 2: Làm việc cả lớp  - GV đưa ra tiêu chí chấm điểm cho cuộc thi “Hùng biện”.  - Mời mỗi nhóm cử một đại diện vào “Ban giám khảo”.  - Trưởng ban học tập “Ban giám khảo” sẽ phổ biến tiêu chí và tổ chức mời các nhóm lên trình bày: sự rõ ràng C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.pngcủa lời nói, bày tỏ cảm xúc, sử dụng ngôn ngữ cơ thể.  - Kết thúc cuộc thi, giáo viên nhận xét, đánh giá cá nhân, nhóm, tuyên dương nhóm đạt giải.  *2. 2. Đóng vai xử lí tình huống*  + Mục tiêu: Biết cách nhắc nhở các bạn giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.  +Cách tiến hành:  Bước 1: Làm việc cá nhân  - Từng cá nhân đọc câu hỏi 1, 2 SGK trang 40:  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_19.png+ Bạn nào tronghình dưới đây có thể bị nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan?  + Em sẽ khuyên bạn đó điều gì để bạn không gặp nguy hiểm?  Bước 2: Làm việc nhóm  - GV hướng dẫn HS:  + Chỉ ra bạn có thể gặp nguy hiểm và đưa ra lời khuyên với bạn.  + Phân vai và tập đóng vai trong nhóm.  Bước 3: Làm việc cả lớp  ***-*** GV mời các nhóm lên bảng đóng vai.  - GV nhận xét, đánh giá, góp ý cho lời khuyên của từng nhóm .  ***3. HĐ tổng kết- vận dụng:***  - Em học được điều gì sau bài học hôm nay? GD HS ý thức tốt khi tam gia các hoạt động ở trường, thực hiện điều đã học vào cuộc sống.  - Nhận xét tiết học, dặn dò hoàn thiện các câu 1, 2, 3, 4 trong VBTTNXH2 trang 23, 24. Xem và chuẩn bị cho bài sau: Đường và phương tiện giao thông. | - HS hát, vận động theo bài hát Trên sân trường.  - HS nghe hướng dẫn, thảo luận theo nhóm 4, cửa đại diện để trình bày trước lớp.  - HS đại diện các nhóm trình bày:  Ví dụ: Thực hiện vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học không chỉ là việc riêng của đội lao công. Bằng cách giữ gìn vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường học, bạn sẽ tự hào về hình ảnh của trường và sẽ có được trải nghiệm quý giá khi quan tâm đến môi trường sống. Chúng tôi đã nhắc nhở nhau cùng giữ vệ sinh, làm sạch giày dép mỗi khi vào lớp sau giờ thể dục, vứt rác vào sọt rác mỗi khi các bạn tổ chức sinh nhật ở lớp, sắp xếp gọn gàng sách đã mượn ở thư viện,...Dù làm những việc nhỏ mỗi ngày hay tham gia chiến dịch vệ sinh của trường, bạn sẽ góp phần giữ trường lớp luôn sạch đẹp!  - HS đọc câu hỏi.  - HS trả lời:  - Bạn nam đưa chân xuống cầu có thể gặp nguy hiểm, rủi ro khi đi tham quan.  - Em sẽ khuyên bạn đó không nên đưa chân xuống cầu như vậy, vì rất dễ trượt chân hoặc sẩy tay sẽ rơi xuống hồ nước và có thể nguy hiểm đến tính mạng.  - HS thảo luận nhóm 4 – phân công vai để thể hiện cách xử lí.  - HS lần lượt từng nhóm lên đóng vai. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung lời khuyên của nhóm bạn.  - Vài hs nêu.  - HS nghe để thực hiện. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Chiều-Tiết 1 TIẾNG VIỆT(TĂNG)

**Ôn tập câu: Ai là gì? Ai làm gì ?**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

-Nhận biết câu: Ai là gì? Ai làm gì ? . –

Nhận biết các từ ngữ trả lời CH *Ai?, Con gì?, Cái gì?* Làm gì ? Là gì ?

- Năng lực hợp tác làm việc nhóm.

***-***Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, ham học *Quan tâm HDHSKT làm bài 1*

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên**:** Máy tính, máy chiếu.

2.HS: Vở, bút.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1. Hoạt động 1: Khởi động***  -Đăt câu kể: Ai là gì?  -Câu kể: Ai là gì? Dùng để làm gì?  Đặt câu kể: Ai làm gì? Dùng để làm gì?  GV kết nối nội dung bài. | **-** Câu kể: Ai là gì? dùng để giới thiệu.  **-** Câu kể: Ai làm gì? dùng để kể về hoạt động của người, đồ vật, con vât… | |
| ***2. Hoạt động 2: Luyện tập, thực hành.***  Bài 1: Viết tiếp vào chỗ trống để tạo thành câu giới thiệu.  Mẹ em là ..................................  Chiếc bút mực là .............................  Cá heo là ......................................  Hoa hồng là ..................................  C:\Users\HP1\Downloads\thuvienvector.com_3732.pnghttps://icon2.cleanpng.com/20180813/kor/kisspng-vector-graphics-pencil-clip-art-image-drawing-yellow-pencil-awakenielts-5b71e0b5f37778.9845612315341897499973.jpg  -GV chốt kết quả.  -Để viết câu giới thiệu em cần chú ý điều gì? *Quan tâm HSKT*  Bài 2:Viết vào chỗ trống để tạo thành câu Ai làm gì? .  Mẹ em ..................................  Con mèo.................................  Cây đào ......................................  Quạt ..................................  -GV chốt kết quả.  -Để viết câu giới thiệu em cần chú ý điều gì?  Bài 3:  a) Đặt 2 câu Ai là gì?  b) Đặt 2 câu Ai làm gì?  -GV chốt kiến thức câu kể? Khi viết cần chú ý điều gì?  Bài 4: Đặt câu hỏi cho bộ phận gạch chân.  -Thầy Vinh là hiệu trưởng trường em.  -Xe máy là phương tiện đi lại chính ở Việt Nam.  -Chúng em trồng cây ngoài vườn trường.  -Mấy con chim hót líu lo trên cành.  -Thầy giáo hướng dẫn các bạn làm bài.  -Chú mèo lim dim đôi mắt.  -Hoa hồng là vua của các loài hoa.  -GV chốt: Bộ phận gạch chân câu 2,3, 4 là BP thứ mấy trong câu? Trả lời những câu hỏi nào? Khi nào đặt CH ai? Cái gì? Con gì?  - Bộ phận gạch chân câu 1,7 là BP thứ mấy trong câu? Trả lời câu hỏi nào? Vì sao?  Bộ phận gạch chân câu các câu còn lại là BP thứ mấy trong câu? Trả lời câu hỏi nào? | -HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ nội dung bài  *\*Dự kiến câu trả lời:*  Mẹ em là công nhân.  Chiếc bút mực là người bạn thân thiết của em.  Cá heo là một loài vật thông minh.  Hoa hồng là vua của các loài hoa.  -HS trả lời.  HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ nội dung bài  *\*Dự kiến câu trả lời:*  Mẹ em nấu cơm.  Con mèo rình bắt chuột.  Cây đào nở hoa.  Quạt đang quay.  -HS trả lời: Thêm từ chỉ hoạt động của đối tượng được nói đến trong câu.  -HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ nội dung bài  *-*HS trả lời  HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở  *\*Dự kiến câu trả lời:*  -Thầy Vinh là ai ?.  -Sách bút là bạn của học sinh.  - Cái gì là phương tiện đi lại chính ở Việt Nam ?  - Chúng em làm gì?  -Con gì hót líu lo trên cành?  -Ai hướng dẫn các bạn làm bài?  -Con mèo làm gì?  -Hoa hồng là gì?  -HS trả lời  -HS nghe và ghi nhớ. | |
| ***3. Hoạt động 3: HĐ vận dụng*** | | |
| Bài 5: Em hãy viết 4 đến 5 câu giới thiệu về một người thân của em.(có sử dụng câu kể: Ai là gì? Ai làm gì? )  \*Gợi ý:  -Người em thân của em là ai?  -Giới thiệu tên? Tuổi? Nghề nghiệp?  -Kể hoạt động người thân hay làm?  -Tình cảm của em với thân?  -GV quan sát giúp đỡ HS  - Tổ chức cho HS chia sẻ nội dung bài viết. (theo tiêu chí: Nội dung, hình thức, cách trình bày…) | | HS đọc nội dung bài  -HS nêu yêu cầu của bài.  -HS làm việc cá nhân vào vở.  -HS chia sẻ bài viết |
| ***4. Hoạt động 4: HĐ nối tiếp***  -Tiết học ôn tập lại những kiến thức nào?  -Dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | | -HS trả lời  -HS nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 2 CÂU LẠC BỘ TOÁN

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập một số kiến thức toán như cộng trừ có nhớ, không nhớ trong phạm vi đã học, giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: hệ thống bài tập

HS : bảng con

**III. Các hoạt động dạy và học**

1. ***HĐ khởi động*:** HS hát và vận động theo bài Tập đếm

GV Giới thiệu nội dung chương trình tiết học

***2. HĐ luyện tập thực hành***

*\*HS ghi kết quả hoặc chọn đáp án đúng vào bảng theo hthức Rung chuông vàng:*

GV đọc câu hỏi cho HS thực hiện .

**Câu 1.** Kết quả của phép tính 8 + 4 là :

A. 11 B. 12 C. 13 D. 14

**Câu 2.** 3 là kết quả của phép tính nào dưới đây:

A.12-9 B.14-5 C.11-8 D.12-6

**Câu 3.** Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm khi so sánh 11 - 5 …. 12 - 8.

A. > B. < C. = D. không so sánh được

**Câu 4.** Quyển vở có 18 trang. Lâm đã viết hết 9 trang. Vậy số trang trắng còn lại là:

A. 7 trang B. 8 trang C. 9 trang D. 6 trang

**Câu 5.** Mẹ mua 12 que kem. Mẹ cho 4 chị em mỗi người một que. Vậy mẹ còn lại số que kem là:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | A. 6 que |  | B. 7 que |  | C. 8 que |  | D. 9 que. |  |

Câu 6: Nêu số chẵn bé nhất có hai chữ số?

Câu 7: Nêu số chẵn lớn nhất có hai chữ số?

Câu 8: Số đứng giữa 24 và 30 là số nào?

Câu 9: Câu nào đúng?

|  |  |
| --- | --- |
| A.12-6=6 | B.12-6=10 |
| C.13-7=5 | D.13-7=6 |

Câu 10: Nêu số liền sau của 99.

Câu 11: Nêu phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 20

Câu 12: Điền vào chỗ chấm: 45+ 45 + 10 = ….

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 90 | B. 100 | C. 90 | D. 100 |

Câu 13: Có mấy số có 1 chữ số?

Câu 14: Nêu kết quả phép tính; 48 + 12

Câu 15: Nêu các số tròn chục bé hơn 45?

Câu 16: Nêu phép tính có tổng bằng 10

Câu 17: Tổng của 5 và số liền sau của 33 là bao nhiêu?

Câu 18: Đặt 1 đề toán dạng Bài toán về ít hơn?

Câu 19: Số lẻ lớn nhất có hai chữ số khác nhau là số nào ?

Câu 20: Tính 34 + 6; 7 + 13

Câu 21. Đặt 1 đề toán dạng Bài toán về nhiều hơn?

Câu 22 Đặt 1 đề toán dạng Bài toán về ít hơn?

Câu 23. Một trang trại có 16 con lợn mẹ, 23 con lợn con . Hỏi trang trại đó có tất cả bao nhiêu con lợn mẹ và lợn con?

HS ghi nhanh kết quả vào bảng con.

Tổng kết tiết học? Em đã trả lời đúng bao nhiêu câu hỏi?

Tuyên dương HS có nhiều câu trả lời đúng

***4. HĐ Tổng kết- Vận dụng:***

Thi đua truyền điện nhanh kết quả các phép tính cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 20 đã học.

- Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em thích điều gì ở tiết học này?

Em có nhật xét gì về tinh thần học tập ở các bạn?

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS có ý thức học tốt.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Tiết 3 : HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chăm sóc cây xanh**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Biết tên và công dụng của những dụng cụ chăm sóc cây xanh.Chuẩn bị tốt các dụng cụ chăm sóc cây xanh.Sử dụng dụng cụ lao động an toàn: Cách sử dụng dụng cụ, những điều cần lưu ý, cách vệ sinh sau khi sử dụng và nơi để dụng cụ sau khi sử dụng.

- Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Thẩm mỹ; Thể chất.

- Yêu nước, yêu thiên nhiên;Chăm chỉ trong lao động; Trách nhiệm với công việc. Có ý thức BVMT. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên:Một số dụng cụ chăm sóc cây xanh như: bình tưới nước, kéo, xẻng xúc đất,…

2. Học sinh:Dụng cụ chăm sóc cây xanh

**III.Các hoạt động dạy – học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động :***  - GV cho HS khởi động bằng bài hát : Lý cây xanh  - Theo các con, bài hát nói về điều gì ?  - Để cây cối luôn xanh tốt, chúng ta cần chăm sóc như thế nào, cô trò mình cùng vào bài học ngày hôm nay : *HĐGD theo chủ đề : Chăm sóc cây xanh.*  - GV yêu cầu 1 HS nhắc lại tên bài | - HS hát, múa  - Bài hát nói về những cây xanh  - HS lắng nghe  - HS nhắc lại tên bài |
| ***2. HĐ hình thành kiến thức mới :****Chuẩn bị dụng cụ chăm sóc cây xanh*  - Cuối tiết học trước cô đã yêu cầu các con về nhà chuẩn bị một số dụng cụ chăm sóc cây xanh. Bây giờ cô chia lớp mình thành các nhóm 6.  - GV giao nhiệm vụ : Các con sẽ chia sẻ với các bạn trong nhóm về việc chuẩn bị dụng cụ để chăm sóc cây xanh trong thời gian là 3 phút theo gợi ý sau :Dụng cụ bạn mang đến là gì ?  Dụng cụ đó dùng để làm gì ?  - HS chia sẻ trong nhóm  - GV đi quan sát, giúp đỡ các nhóm  - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc của nhóm mình. *Quan tâm HSKT*  - Sau mỗi nhóm báo cáo, GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Như vậy, để việc thực hiện kế hoạch chăm vườn cây xanh được tốt, các con cần nhớ rõ công việc được phân công, chuẩn bị đúng và đủ dụng cụ lao động cần thiết.  - Sau khi chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, chúng ta sang HĐ 4 để biết cách sử dụng dụng cụ lao động an toàn.  ***3.HĐ luyện tập , thựchành :****Sử dụng dụng cụ lao động an toàn*  - GV tổ chức cho các nhóm 6 thảo luận về cách sử dụng một số dụng cụ lao động an toàn để chăm sóc cây xanh. Các nội dung thảo luận gồm :  + Cách sử dụng dụng cụ để chăm sóc cây xanh  + Những điều cần lưu ý để sử dụng dụng cụ an toàn  + Cách vệ sinh các dụng cụ sau khi sử dụng  + Nơi để dụng cụ sau khi sử dụng  - GV đi quan sát, giúp đỡ các nhóm  - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc của nhóm mình.  - Sau mỗi nhóm báo cáo, GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV kết luận : Mỗi dụng cụ lao động có công dụng và cách sử dụng khác nhau. Trong quá trình sử dụng, các em cần lưu ý đảm bảo an toàn và có ý thức giữ gìn dụng cụ lao động. | - HS chia nhóm  - Các nhóm lắng nghe GV giao nhiệm vụ  - HS chia sẻ trong nhóm  - HS báo cáo KQ  - Nhóm C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.pngkhác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - HS các nhóm 6 làm việc  - HS báo cáo KQ  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe |
| ***4.HĐ tổng kết, vận dụng :***  - GV tổ chức trò chơi : Chiếc nón kỳ diệu  - GV phổ biến luật chơi : Mỗi bạn sẽ tham gia quay chiếc nón kỳ diệu. Chiếc nón dừng ở ô nào sẽ tương ứng với câu hỏi ở ô đó. Bạn nào trả lời đúng sẽ ghi được số điểm trên ô đó. Tổng kết ai được nhiều điểm nhất sẽ được nhận phần thưởng.  ( Các câu hỏi sẽ liên quan đến Cách sử dụng dụng cụ, những điều cần lưu ý, cách vệ sinh sau khi sử dụng và nơi để dụng cụ sau khi sử dụng. )  - GV cho HS tham gia chơi  - Tổng kết, nhận xét. GDHS yêu thiên nhiên, có ý thức trồng và chăm sóc cây để BVMT. | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi  - HS tham gia chơi |
| - Nêu lại một số dụng cụ và cách sử dụng dụng cụ an toàn.  - Nhận xét tiết học. Dặn dò : Chuẩn bị cho tiết học sau : Thực hành chăm sóc cây xanh | - HS nêu  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thứ năm ngày 10 tháng 11 năm 2022

Tiết 1: TOÁN

**Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 ( TT) ( Tiết 2- Tr.61)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng trong phạm vi 100 (cộng có nhớ).

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Chăm chỉ: Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học*. HDHSKT làm bài 2*

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Gv :- Bài giảng điện tử, máy chiếu ,các thẻ chục que tính, 12que tính rời; bảng phụ,

2. HS : Các thẻ chục que tính, 12que tính , bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học :**

***1.HĐ khởi động:***

|  |  |
| --- | --- |
| - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*  - GV ghi tên bài: Luyện tập | - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*  - HS ghi tên bài vào vở. |
| ***2. HĐ thực hành, luyện tập***:  **-** Bài 2: Số?  - GV yêu cầu HS dựa vào bảng cộng (qua 10) để tính nhẩm (nêu ngay kết quả) các phép tính đã cho. *. HDHSKT làm bài*  Bài 3. Tìm chữ số bị chú ong che khuất  - Hs nêu miệng kết quả  Học sinh sửa lại cho đúng  Bài 4/61: toán có lời văn  - GV HDHS quan sát tranh minh họa, đọc bài toán.  - Yêu cầu HS phân tích đề toán.:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - Gọi 1 HS lên bảng trình bày bài làm của mình.  - GV tổ chức thi đua báo cáo kết quả. Đánh giá 1 số bài của học sinh  - Gv ra đề các con số dạng làm tương tự bài 3.  ***3. Hoạt động vận dụng :***  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi kiểm tra ai nhảy xa hơn  - GV nêu rõ mục tiêu (củng cố kiến thức gì), luật chơi (như đã nêu), tổ chức chơi trong tiết học, cuối cùng có đánh giá kq.  ***4. Hoạt động Củng cố:***  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS xác định yêu cầu bài tập.  - HS làm việc cá nhân.  - Trình bày bài bảng con và trong vở.  - Lớp nhận xét, đối chiếu.  Học sinh quan sát tìm chữ số ong che khuất, nối tiếp nêu miệng  Lớp theo dõi nhận xét bổ sung  - HS làm việc cá nhân, quan sát tranh, đọc đề toán.  - Nhị bật xa 87 cm, Khôi bật xa hơn Nhị 5cm  - HS làm vào vở ô li.  *Khôi bật xa được số cm là :*  *87 + 5 = 92 (cm)*  *Đáp số: 92 cm*  - Nhận xét bài trên bảng của bạn.  - HS xác định yêu cầu và làm bài miệng.  - HS tham gia chơi theo cặp.  - HS nhắc lại tên bài.  - HS nêu cảm nhận của mình. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy :**

………………………………………………………………………………………

Tiết 2: TIẾNG VIỆT

**Nói và nghe: Thời khoá biểu**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết cách đọc đúng văn bản, giọng đọc rõ ràng, dứt khoát, biết ngắt nghỉ hơi hợp lí , nắm được các thông tin và hỏi đáp về thời khóa biểu.

- Rèn kĩ năng nghe, đọc, hiểu tác dụng của thời khoá biểu

- Có ý thức tự giác trong học tập. *. HDHSKT đọc thứ 2 và 3 của bài Thời khóa biểu*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:Máy tính, máy chiếu

- HS: SGK

**III.Các hoạt động dạy – học:**

***1. Hoạt động khởi động:***

- GV nêu mục đích và yêu cầu của bài học.

***2. HĐ hình thành kiến thức mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| - GV chiếu TKB lên bảng, hướng dẫn HS cách đọc.  - GV cho HS làm việc cá nhân, đọc nhẩm TKB.  - GV mời một số HS đứng lên đọc TKB, mỗi HS đọc một ngày. GV giúp đỡ HS khi cần thiết.  ***3.HĐ luyện tập - thực hành:***  - GV cho cả lớp chọn đọc TKB có sẵn trong SGK hoặc đọc TKB thực tế của lớp.  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, hỏi đáp về TKB. GV hướng dẫn HS có thể hỏi về: các tiết học của ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai, ngày kia, v.v...  *HDHSKT đọc thứ 2 và 3 của bài Thời khóa biểu*  - GV mời một số cặp HS hỏi đáp trước lớp. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  *. Nói về những hoạt động muốn học và tham gia trong các tiết Tự học*  - GV nêu YC của BT.  - GV mời một số HS trả lời trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  GD HS dựa vào TKB của lớp mà chuẩn bị bài chu đáo |  |
| - HS lắng nghe.  *Cùng bạn hỏi đáp về TKB*  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS làm việc cá nhân, đọc nhẩm TKB.  - Một số HS đứng lên đọc TKB, mỗi HS đọc một ngày.  - Cả lớp chọn đọc TKB có sẵn trong SGK hoặc đọc TKB thực tế của lớp.  - HS làm việc theo cặp, hỏi đáp về TKB.  - Một số cặp HS hỏi đáp trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe GV nhận xét. |

***4. HĐTổng kết- Vận dụng:***

- *Em được học những gì trong bài hôm nay?*

GDHS Yêu ngôi trường, chăm chỉ học hành làm theo lời dạy của Bác, Soạn bài và chuẩn bị tốt bài khi đến lớp dựa vào TKB..

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS tích cực học.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 3: TIẾNG VIỆT

**Viết: Viết về một ngày đi học của em**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Kể được về một ngày đi học theo gợi ý. Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một ngày đi học vui.

*-* Biếtphối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bỏ, động tác. Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

- Tích cực trong học tập. GDKNS : Đi học là quyền lợi của mỗi người. để trở thành người có ích ai cũng cần đi học. Hãy tạo cho bản thân nhiều niềm vui khi tới trường,..

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:bảng phụ ghi gợi ý, 3 bảng nhóm

- HS: VBTTV

**III.Các hoạt động dạy – học:**

***1. Hoạt động khởi động:***

Nêu chủ đề của tuần học này? Hàng ngày tới trường em cảm thấy thế nào?

- GV nêu mục đích và yêu cầu của bài học.

***2. .HĐ hình thành kiến thức mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| *2.1. (BT 1) Kể với bạn về một ngày đi học ở trường ( Bảng phụ)*  - GV mời 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, tập kể chuyện trong nhóm  - GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  ***3.HĐ luyện tập - thực hành:***  *2.2. BT2: Dựa vào những điều đã kể ở BT 1, viết 4 – 5 câu về một ngày đi học yêu thích*  - GV hướng dẫn HS xác định YC của BT 2. GV hướng dẫn HS: Dựa vào câu chuyện các em vừa chuẩn bị ở BT 1, bây giờ các em hãy viết lại thành một đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một tiết học em thích.  - GV mời một số HS viết bài của mình vào bảng nhóm. GV nhận xét, sửa bài.  *GDHS : Đi học là quyền lợi của mỗi người. để trở thành người có ích ai cũng cần đi học. Hãy tạo cho bản thân nhiều niềm vui khi tới trường,..* |  |
| - HS lắng nghe  - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - HS thảo luận nhóm đôi, tập kể chuyện trong nhóm.  - Một số HS kể chuyện trước lớp.  - Cả lớp và GV nhận xét.  - HS xác định YC của BT 2.  3 Hs viết vào bảng nhóm.  Lớp Viết vào VBT  Một số HS trình bày, nhận xét  - Một số HS viết bài lên bảng. Cả lớp nghe GV nhận xét, sửa bài. |

***4. HĐTổng kết- Vận dụng:***

- Em được học những gì trong bài hôm nay?

GDHS Yêu ngôi trường, chăm chỉ học hành làm theo lời dạy của Bác, Hãy tạo cho bản thân nhiều niềm vui khi tới trường,..

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS tích cực học, nhắc HS vận dụng bài học vào thực tế.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………

TIẾNG ANH

Đ/c Huệ soạn dạy

Tiết 1, 2: TIẾNG VIỆT

**Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về học tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn sách báo mình mang tới lớp. Đọc to trôi trảy bài, hiểu nội dung bài đọc

- Rèn kỹ năng đọc , hiểu nội dung bài đọc. Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Giáo dục HS KNS chăm chỉ đọc sách báo. Biết vận dụng bài học vào thực tế.

*HDHSKT đọc bài Yêu lắm trường ơi*

**I. Đồ dùng dạy – học:**

- GV: Một số đầu sách thuộc chủ đề

- HS: Sách, báo về chủ đề

**III.Các hoạt động dạy – học:**

***1. Hoạt động khởi động:***

Nêu chủ đề của tuần học này? Hàng ngày tới trường em cảm thấy thế nào?

- GV nêu mục đích và yêu cầu của bài học.

***2. HĐ hình thành kiến thức mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| *Bài 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài đọc*  Bài học hôm nay có những yêu cầu nào? Hãy đọc các yêu cầu đó?  - GV mời 4 HS đọc to YC .  Bài 1, 2: Giới thiệu sách báo  HS giới thiệu trong nhóm, kết hợp GV kiểm tra sự chuẩn bị của Hs  -Gọi một số HS giới thiệu trước lớp.  GV giới thiệu thêm một số đầu sách thuộc chủ đề.  ***3.HĐ luyện tập - thực hành:***  *BT 3: Tự đọc một đoạn/ một bài em thích.*  - YC HS tự đọc cá nhận ( Có thể đổi sách cho nhau, hay đọc bài Yêu lắm trường em), có thể ghi ra giấy những câu văn, thơ, hay cảm xúc, …  *HDHSKT đọc bài Yêu lắm trường ơi*  *2.2. BT4: Kể cho bạn nghe*  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4, kể với các bạn.  - GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  - GV hướng dẫn HS nghe nhận xét, bình chọn bạn kể to rõ ràng, gịong kể hấp dẫn, …  *GDHS : Yêu quý và bảo vệ ngôi trường của mình. Hãy mạnh dạn tự tin để thể hiện bản thân mình trước lớp,..* |  |
| - HS nêu  - 1 HS đọc to YC . Cả lớp đọc thầm theo.  Nhiều HS giới thiệu sách báo.  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - HS thảo luận nhóm đôi, tập kể chuyện trong nhóm.  - Một số HS kể chuyện trước lớp.  - Cả lớp và GV nhận xét.  HS làm việc nhóm 4.  - HS nghe và nhận xét bạn, có thể đặt câu hỏi cho bạn.  HS Thực hiện. |

**4. HĐTổng kết- Vận dụng:**

- Em được học những gì trong bài hôm nay?

GDHS Yêu ngôi trường lớp, có hành động thiết thực hàng ngày trong việc bảo vệ và giữ vệ sinh trường lớp, nhắc HS vận dụng bài học vào thực tế.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 2: TOÁN ( TĂNG)

**Ôn bài toán ít hơn**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết được bài toán về ít hơn

- Biết giải và trình bày bài giải bài toán về ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hàng ngày trong gia đình, cộng đồng.

***-***Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***-*** Chăm chỉ: Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: Hệ thống bài tập

HS: Vở ghi

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1.Hoạt động 1: Khởi động***  *-*Nêu lại các bước giải của bài toán ít hơn?  - GV dẫn dắt vào bài | | -HS nêu |
| 1. ***Hoạt động 2: Luyện tập, thực hành***   Bài 1: Lan hái được 15 quả táo, An hái được ít hơn Lan 7 quả táo.Hỏi An hái được bao nhiêu quả táo?  táo hoạ - Hái táo làm việc véc tơ tài liệu phim hoạt hình png tải về - Miễn  phí trong suốt Nhà Máy png Tải về.+ Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết An hái được bao nhiêu quả táo ta làm thế nào?  GV yêu cầu HS làm bài vào vở .  - GV nhận xét - GV chốt  - Đổi bài kiểm tra sau.GV nhận xét.Nêu các bước giải  Bài 2  Năm nay anh Hùng 16 tuổi, Hương kém Hùng 8 tuổi. Hỏi năm nay Hương bao nhiêu tuổi?  -Cho HS TL nhóm 2 phân tích đề?  Chàng Trai Và Cô Gái Anh Em Với Mèo Minh Họa Vectơ Hình minh họa Sẵn có -  Tải xuống Hình ảnh Ngay bây giờ - iStock  -GV chữa bảng lớp  - Bài toán trên thuộc dạng toán gì? Từ ngữ nào thể hiện điều đó?  Bài 3: Lớp 2A trồng được 17 cây lớp, lớp 2B trồng được ít hơn lớp 2A là 8 cây. Hỏi lớp 2B trồng được bao nhiêu cây ?  \* Bài toán trên thuộc dạng toán gì?  Bài 4: Bà em năm nay 67 tuổi. Mẹ kém bà 32 tuổi. Hỏi mẹ em năm nay bao nhiêu tuổi?  -GV chấm nhận xét. | | - HS làm việc cá nhân, đọc đề toán.  - HS tìm hiểu yêu cầu bài.  -HS nêu.  Lan : 15 quả táo  An ít hơn Lan: 7 quả táo  An : ? quả táo  - Lớp làm bài vào vở.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  An hái được số quả táo là:  15 – 7 = 8 (quả)  Đáp số: 8 quả táo  - HS làm việc cá nhân, đọc đề toán.  - HS tìm hiểu yêu cầu bài.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Hương có số tuổi là:  16 - 8 = 8 ( tuổi)  Đáp số: 8 tuổi  -HS đổi vở kiểm tra  -HS đọc phân tích bài toán.  - Nêu tóm tắt, xác định dạng toán.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Lớp 2B trồng được số cây là:  17 – 8 = 9 (cây)  Đáp số: 9 cây  - 1 HS làm bảng  - HS giải vở  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Mẹ em có số tuổi là:  67 -32 = 35 (tuổi)  Đáp số: 35 tuổi |
| ***3.Hoạt động 3: Vận dụng***  Bài 5: Tìm một số có 2 chữ số, biết rằng chữ số hàng chục là 5, chữ số hàng đơn vị kém chữ số hàng chục 3 đon vị.  -Tổ chức cho HS chia sẻ KQ  -GV nhấn mạnh thấp hơn, kém cũng là ít hơn.  Y/C học sinh nêu ví dụ về bài toán về nhiều hơn qua một số hình ảnh thực tế có từ: Lớn hơn, dài hơn, cao hơn, nặng hơn….  -GV lưu ý HS danh số ở phép tính, đáp số. | -HS làm vào vở.  *Dự kiến KQ:*  Bài giải  Chữ số hàng đơn vị là: 5 -3 = 2  Vậy số đó là: 52  -HS chia sẻ KQ | |
| ***4.Hoạt động 4: HĐ tiếp nối***  -Hôm nay chúng ta ôn dạng toán gì?  - Giáo viên nhận xét tiết học | -HS trả lời  -HS lắng nghe | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thứ sáu ngày 11 tháng 11 năm 2022

Sáng: TIẾNG ANH, GDTC ; MĨ THUẬT, ÂM NHẠC,

GV chuyên soạn – dạy

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Chiều-Tiết 1 :TOÁN

**Luyện tập (Tiết 1-Tr. 62)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS nhận biết được các phép cộng có nhớ trong phạm vi 100 dạng cộng 2 số có 1 chữ số. Biết cách đặt tính và thực hiện phép cộng trong phạm vi 100 (cộng có nhớ).

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Chăm chỉ: Biết chăm học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học. *HDHSKT làm BT1*

**II. Đồ dùng dạy học:**

1. Gv :- Bài giảng điện tử, máy chiếu .Bảng phụ

2. HS : bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1.HĐ khởi động:***  - GV tổ chức cho HS hát tập thể.  - GV ghi tên bài: **Luyện tập**  ***2. HĐ thực hành, luyện tập:***  **Bài 1/62**: Số?  **-** GV nêu BT.  - GV cho HS nối tiếp báo cáo kq   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 37 | 18 | 62 | 23 | | +28 | +75 | +28 | +47 | | 65 | 93 | 90 | 70 |   **Bài 2/62:**Đặt tính rồi tính   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 78 | 19 | 51 | 36 | | + 6 | + 3 | +9 | +4 | | 84 | 22 | 60 | 40 |   - Gọi 1 HS lên bảng trình bày bài làm của mình trên bảng con và đại diện nêu cách làm. *HDHSKT làm bài.*  - GV tổ chức thi đua báo cáo kết quả. Đánh giá 1 số bài của học sinh  ***3. Hoạt động vận dụng – tổng kết:***  Quan sát hình vẽ với mỗi phép tính của tùng chú mèo và tìm cuộn len tương ứng và nối.  - Hôm nay, em đã học những nội dung gì?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS hát và vận động theo bài hát *Em học toán*  - HS ghi tên bài vào vở.  - HS xác định yêu cầu bài tập.  - HS làm việc cá nhân.  - Trình bày bài bảng con và trong vở.  - HS đọc kết quả và giải thích cách cộng  - Lớp nhận xét, đối chiếu.  Làm bảng con, nêu cách làm miệng,Lớp theo dõi nhận xét bổ sung  - HS lắng nghe luật chơi, cách chơi.  - Thông qua trò chơi:  - HS tham gia chơi theo cặp.  - HS thi đua nêu.  - HS nêu cảm nhận của mình. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 2: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Sinh hoạt lớp: Thực hành chăm sóc cây xanh**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Giúp HS tự nhận xét hoạt động tuần qua, nêu ưu điểm, khuyết điểm cần khắc phục. . *HS trải nghiệm: thực hiện được các việc làm cụ thể để chăm sóc cây xanh theo bản kế hoạch đã xây dựng.Chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi tự tay chăm sóc cây xanh.*

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học; chia sẻ được cảm nghĩ về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. GDHS yêu thiên nhiên, có ý thức trồng và chăm sóc cây để BVMT.

**II.Đồ dùng dạy - học:**

1. Giáo viên:KHDH

2. Học sinh**:**Sách giáo khoa, dụng cụ chăm sóc cây xanh…

**III.Các hoạt động dạy - học:**

***1. HĐ kiểm điểm hoạt động tuần*** :

- Giáo viên nhận xét ưu nhược điểm các mặt HĐ – giáo dục của lớp trong tuần.

- Nhắc nhở HS phát huy ưu điểm, khắc phục tồn tại.

\* Phương hướng tuần 11:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

-Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra về an toàn phóng chống dịch.

- Tích cực thi đua học tập, tham gia các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam.

***2. HĐ Sinh hoạt lớp: Kế hoạch chăm sóc cây xanh***

|  |  |
| --- | --- |
| ***2.1. HĐ khởi động :***  - Tiết HĐGD theo chủ đề trước chúng ta đã tìm hiểu về cách chăm sóc cây xanh, các dụng cụ và cách sử dụng dụng cụ chăm sóc cây xanh an toàn. Tiết này chúng ta sẽ cùng nhau thực hành chăm sóc cây xanh. | - HS lắng nghe GV giới thiệu |
| ***2.2.HĐ luyện tập, thực hành :*** |  |
| - GV mời một số nhóm lên trình bày kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình ( Kế hoạch GV đã hướng dẫn xây dựng vào tiết sinh hoạt lớp tuần trước )  Nơi chăm sóc cây xanh  Dụng cụ cần chuẩn bị  Thời gian thực hiện  Những lưu ý để đảm bảo an toàn  - GV tổ chức cho HS thực hành chăm sóc các khu vực cây xanh ở trường.  - Các nhóm HS sử dụng các dụng cụ lao động cần thiết đã chuẩn bị để thực hiện việc hăm vườn cây xanh theo kế hoạch, nhiệm vụ được giao.  - GV theo dõi, quan sát và giúp đỡ các cá nhân, nhóm HS trong quá trình thực hiện  - Kết thúc hoạt động thực hành chăm vườn cây xanh , GV lưu ý cho HS :  +Dọn rửa, sắp xếp lại các dụng cụ lao động đã sử dụng+Rửa chân tay sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh cá nhân  *+ Chia sẻ cảm nghĩ của bản thân sau khi tự tay chăm sóc cây xanh*  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ theo câu hỏi sau :  +Em đã làm gì để chăm vườn cây xanh ?  +Trong quá trình chăm sóc cây xanh, em có gặp khó khăn gì không ?  +Em có cảm xúc như thế nào sau buổi lao động ý nghĩa này ?  +Trong thời gian tới, em và các bạn sẽ làm gì để chăm sóc cây xanh ?  - GV nhận xét, chốt KT | - Một số nhóm lên trình bày  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.png  - HS các nhóm thực hành Trải nghiệm : HS sử dụng dụng cụ lao động mà mình đã chuẩn bịchăm sóc các khu vực cây xanh ở trường  - HS lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của GV  - HS chia sẻ về kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình.  - HS khác theo dõi, bổ sung và NX  - HS lắng nghe |
| ***2.3.HĐ tổng kết , vận dụng :***  - Vận dụng những điều đã học và thực hành ở trường để các con thực hành chăm sóc cây xanh ở gia đình tốt hơn  - Nêu kế hoạch chăm sóc cây xanh của em ở gia đình  - Kết thúc hoạt động thực hành chăm vườn cây xanh , chúng ta cần lưu ý điều gì ? | - HS lắng nghe  - HS nêu |
| - Nhận xét tiết học. GDHS yêu thiên nhiên, có ý thức trồng và chăm sóc cây để BVMT.  - Dặn dò : Chuẩn bị cho tiết học sau |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3 TIẾNG VIỆT(TĂNG)

**Kể về một việc làm tốt của em**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc tốt đã làm.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu văn

***-***Rèn tính kiên trì, cẩn thận, thực hiện các quy định trong cộng đồng.

**II. Đồ dung dạy học:**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh: Vở

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1.Hoạt động 1: Khởi động - Giới thiệu bài***  - GV nêu MĐYC của bài học | | |
| ***2.Hoạt động 2: Khám phá***  - GV mời 1 HS đọc YC và gợi ý của BT.  - BT yêu cầu làm gì? Viết về nội dung gì? Việc tốt đã làm của ai?  -Theo em hiểu: Việc làm tốt là gì? GV chốt lại.  Em đã làm việc tốt nào?  100+ Ý tưởng vẽ tranh bảo vệ môi trường đẹp nhất, sáng tạoTop 29 viết 4-5 câu về việc làm tốt của một người bạn 2022Một Số ý Tưởng độc đáo Vẽ Tranh Bảo Vệ Môi TrườngTham khảo 8 mẫu kể về một việc tốt em đã làm  -YC HS đọc gợi ý:  - GV cùng HS lập sơ đồ:  Việc tốt em đã làm là việc gì? Thời gian? Địa điểm? Người tham gia?  -Việc đó diễn ra như thế nào? Việc làm của mọi người? Việc làm của em?  -Kết quả của việc làm đó ra sao?  -Làm được việc tốt, em cảm thấy thế nào?  -Yêu cầu HS nêu nội dung nào là mở đoạn? Phát triển đoạn? Kết đoạn?  -GV tổ chức cho HS luyện nói.  -GV nhận xét. | - 1 HS đọc YC và gợi ý của BT .  -HS trả lời  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS viết bài làm lên bảng.  -HS đọc gợi ý  -HS trả lời  - Một số HS khác nhận xét.  - HS luyện nói theo sơ đồ.  -HS nhận xét sửa sai cho bạn. | |
| ***3.Hoạt động 3: Luyện tập, thực hành.***  - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS viết bài làm lên bảng.GV giúp đỡ HS  - GV gọi một số HS khác nhận xét.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS.  -Liên hệ: | -HS viết bài.  -HS nhận xét | |
| ***4.Hoạt động 4: HĐ nối tiếp.***  -Nêu lại dàn ý của đoạn văn viết về 1 việc tốt của em?  -Dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | | -HS nêu nội dung |

Ngày …...... tháng ........năm 2022

………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| TTCM  Hoàng Thị Hoài | BGH  Nguyễn Thị Tâm |